

**TIẾP CẬN XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI**
(VÀ MỘT VÀI NHẬN XÉT VỀ DỰ THẢO - BẢN THÁNG 5/2017 - ĐỀ ÁN KẾ HOẠCH
CƠ CẤU LẠI NGÀNH CÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2016-2020 CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG)



Bùi Tất Thắng
Viện Chiến lược phát triển

Hà Nội, 31.5.2017

TIẾP CẬN XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

NỘI DUNG

I. SƠ LƯỢC VỀ VẤN ĐỀ CÔNG NGHIỆP HÓA Ở VIỆT NAM

II. KINH NGHIỆM CNH CỦA NIEs ĐÔNG Á

III. CNH HÓA TRONG THỜI ĐẠI NGÀY NAY

**IV. MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ DỰ THẢO ĐỀ ÁN KẾ HOẠCH CƠ CẤU LẠI
NGÀNH CÔNG NGHIỆP**

TIẾP CẬN XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

I. SƠ LƯỢC VỀ VẤN ĐỀ CÔNG NGHIỆP HÓA Ở VIỆT NAM

	CNH XHCN trong cơ chế KT KHHTT (1960-1985)	Công nghiệp hóa XHCN trong điều kiện chuyển sang nền kinh tế thị trường (1986 – nay)
T.g	(ĐH 3+4+5) 25 năm	(ĐH 6+7+8+9+10+11+12) hơn 30 năm
Mục tiêu	<p>XD nền kinh tế XHCN</p> <p>- ĐH III -1960: “xây dựng một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa cân đối và hiện đại kết hợp công nghiệp với nông nghiệp và lấy công nghiệp nặng làm nền tảng, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý, đồng thời ra sức phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ, nhằm biến nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước có công nghiệp hiện đại và nông nghiệp hiện đại”.</p> <p>- ĐH IV – 1976 và ĐH V - 1981</p>	<p>XD nền kinh tế XHCN</p> <p>- ĐH VI - 1986: “xây dựng những tiền đề cần thiết cho việc đẩy mạnh CNH XHCN trong chặng đường tiếp theo”.</p> <p>- ĐH VII - 1991: đưa nước ta cơ bản ra khỏi tình trạng khủng hoảng (vì “nước ta vẫn chưa ra khỏi khủng hoảng KT-XH”).</p> <p>- ĐH VIII - 1996: “Mục tiêu của CNH, HĐH là XD nước ta thành một nước CN có cơ sở VC-KT hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lý, QHSX tiến bộ, phù hợp với trình độ phát triển của LLSX, đời sống vật chất và tinh thần cao, QP, AN vững chắc, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh”.</p> <p>- ĐH IX – 2001: “đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp”</p> <p>- ĐH X – 2006 + ĐH XI – 2011: “Phấn đấu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước CN theo hướng hiện đại...”</p> <p>- ĐH XII – 2016: “Phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”.</p> <p>- Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (Bổ sung, phát triển năm 2011): “Từ nay đến giữa thế kỷ XXI, toàn Đảng, toàn dân ta phải ra sức phấn đấu xây dựng nước ta trở thành một nước CNHĐ, theo định hướng XHCN”.</p>

TIẾP CẬN XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

I. SƠ LƯỢC VỀ VẤN ĐỀ CÔNG NGHIỆP HÓA Ở VIỆT NAM

	CNH XHCN trong cơ chế KT KHHTT (1960-1985)	Công nghiệp hóa XHCN trong điều kiện chuyển sang nền kinh tế thị trường (1986 – nay)
T.g	(ĐH 3+4+5) 25 năm	(ĐH 6+7+8+9+10+11+12) hơn 30 năm
Mô hình tổng quát	<p>Nhất quán một mô hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đẩy mạnh CNH XHCN là nhiệm vụ trung tâm của cả thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; - KHH tập trung - Cơ cấu kinh tế cân đối theo ng.lý ưu tiên PT CN nặng. <p>- ĐH III – 1960: “Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý, đồng thời phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ”.</p> <p>- ĐH IV – 1976: “Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý, trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ”.</p> <p>- ĐH V -1981: Đường lối xây dựng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa là: "Đẩy mạnh công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa nước nhà, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, đưa nền kinh tế nước ta từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ, kết hợp xây dựng công nghiệp và nông nghiệp cả nước thành một cơ cấu công - nông nghiệp”.</p>	<p>Không xác định mô hình nhất quán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐH VI → ĐH VII: Chuẩn bị tiền đề cho CNH. - Đại hội VI (1986) "chuẩn bị tiền đề cho CNH" . Nội dung: nông nghiệp là mặt trận hàng đầu và thực hiện 3 CT kinh tế lớn. - Đại hội VII (1991) <p>+ Kết hợp giữa thay thế NK và hướng về XK</p> <p>"hướng mạnh về xuất khẩu, đồng thời thay thế nhập khẩu những mặt hàng trong nước sản xuất có hiệu quả. Mở rộng đa dạng hoá và đa phương hoá quan hệ kinh tế đối ngoại..."</p> <p>+ Nhiệm vụ: thoát khỏi tình trạng nước nghèo và tạo tiền đề cho CNH;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại hội VIII (1996) → nay: Đẩy mạnh CNH, HĐH. - Đại hội VIII (1996): “Giai đoạn từ nay đến năm 2000 là bước rất quan trọng của thời kỳ phát triển mới - đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. <p>"Xây dựng một nền kinh tế mở, hội nhập với khu vực và thế giới, hướng mạnh về xuất khẩu, đồng thời thay thế nhập khẩu bằng những sản phẩm trong nước sản xuất có hiệu quả."</p>

TIẾP CẬN XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

I. SƠ LƯỢC VỀ VẤN ĐỀ CÔNG NGHIỆP HÓA Ở VIỆT NAM

	CNH XHCN trong cơ chế KT KHHTT (1960-1985)	Công nghiệp hóa XHCN trong điều kiện chuyển sang nền kinh tế thị trường (1986 – nay)
T.g	(ĐH 3+4+5) 25 năm	(ĐH 6+7+8+9+10+11+12) hơn 30 năm
Cơ chế, cách thức tiến hành	<p style="text-align: center;">KHH tập trung</p> <ul style="list-style-type: none"> - CNH gắn với CNXH (CNH XHCN) - Rút ngắn - Kết hợp tuần tự với nhảy vọt, đi thẳng lên công nghệ hiện đại - Nhà nước là lực lượng duy nhất phân bổ các nguồn lực - Kinh tế quốc doanh là lực lượng duy nhất tiến hành công nghiệp hóa - Không có FDI 	<p style="text-align: center;">Kinh tế thị trường định hướng XHCN</p> <ul style="list-style-type: none"> - CNH gắn với CNXH (CNH XHCN) - Rút ngắn - Kết hợp tuần tự với nhảy vọt, đi thẳng lên công nghệ hiện đại - Thị trường cùng với Nhà nước trong việc phân bổ các nguồn lực - Mọi thành phần kinh tế đều là những chủ thể tham gia - FDI được coi là bộ phận của nền kinh tế

TIẾP CẬN XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

I. SƠ LƯỢC VỀ VẤN ĐỀ CÔNG NGHIỆP HÓA Ở VIỆT NAM

	CNH XHCN trong cơ chế KT KHHTT (1960-1985)	Công nghiệp hóa XHCN trong điều kiện chuyển sang nền kinh tế thị trường (1986 – nay)
T.g	(ĐH 3+4+5) 25 năm	(ĐH 6+7+8+9+10+11+12) hơn 30 năm
Cơ cấu	<p style="text-align: center;">Cân đối</p> <p>- ĐH III: “Công nghiệp nặng của nước ta bao gồm những ngành cần phải xây dựng và có điều kiện xây dựng như: điện lực, luyện kim, chế tạo cơ khí, khai mỏ, vật liệu xây dựng, hóa học, v.v. trong đó ngành chế tạo cơ khí là ngành then chốt”.</p> <p>- ĐH IV: “Điều có ý nghĩa quyết định là phải thực hiện công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa, tạo ra một cơ cấu kinh tế công - nông nghiệp hiện đại. Con đường cơ bản để tạo ra cơ cấu ấy là ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ, làm cho công nghiệp và nông nghiệp kết hợp chặt chẽ thành một thể thống nhất...; công nghiệp là nền tảng chủ yếu của nền kinh tế quốc dân, đóng vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân, và nông nghiệp là cơ sở để phát triển công nghiệp”.</p>	<p style="text-align: center;">Không nêu vấn đề cụ thể cơ cấu ngành như thế nào</p> <p>ĐH VI: “Bước đầu tạo ra một cơ cấu kinh tế hợp lý nhằm phát triển sản xuất. Để làm đủ ăn và có tích lũy, phải ra sức phát triển sản xuất, giảm tỷ lệ sinh đẻ, và để sản xuất phát triển, phải xây dựng được một cơ cấu kinh tế hợp lý, trước hết là cơ cấu các ngành kinh tế, phù hợp với tính quy luật về sự phát triển các ngành sản xuất vật chất, phù hợp với khả năng của đất nước và phù hợp với sự phân công lao động và hợp tác quốc tế. Cơ cấu kinh tế đó bảo đảm cho nền kinh tế phát triển cân đối với nhịp độ tăng trưởng ổn định. Phải thông qua việc sắp xếp lại sản xuất đi đôi với việc xây dựng thêm một số cơ sở vật chất - kỹ thuật cần thiết, tạo ra cho được một cơ cấu kinh tế hợp lý, hướng vào việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, chủ yếu là lương thực, thực phẩm, đẩy mạnh sản xuất hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu”.</p>
Kết quả	Khủng hoảng	Phấn đấu sớm cơ bản trở thành nước CN theo hướng hiện đại.

TIẾP CẬN XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

II. KINH NGHIỆM CNH CỦA NIEs ĐÔNG Á

- CNH không chỉ là vấn đề xây dựng cơ sở vật chất – kỹ thuật, mà phải đặc biệt chú ý nội dung thể chế. CNH ở NIEs thành công trong điều kiện kinh tế thị trường, cùng với sự phát triển của thể chế KTTT.
- Mô hình CNH tổng quát của NIEs là hướng về xuất khẩu (kèm theo là một hệ thống chính sách nhất quán và đồng bộ; hội nhập và hướng theo chuẩn mực, thông lệ quốc tế...).
- Ưu tiên đặc biệt cho phát triển nhân lực và KH-CN.
- Coi trọng khu vực nông nghiệp và nông dân.

TIẾP CẬN XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

II. KINH NGHIỆM CNH CỦA NIEs ĐÔNG Á

- Vai trò của Nhà nước kiến tạo (đặc biệt là **chính sách công nghiệp** và thương mại).

(Chính sách công nghiệp thực chất là chính sách phát triển các ngành được lựa chọn. Điều này thể hiện rất rõ qua chính sách phát triển các ngành (nhất là công nghiệp cơ khí chế tạo) của Nhật Bản, Hàn Quốc hay bản Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020, tầm nhìn 2030 (Quyết định số 1043/QĐ-TTg ngày 1/7/2013), ghi rõ sáu ngành công nghiệp được lựa chọn (gồm điện tử; máy nông nghiệp; chế biến nông-thủy sản; đóng tàu; môi trường và tiết kiệm năng lượng; và sản xuất ô tô và phụ tùng ô tô).

TIẾP CẬN XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

III. CNH HÓA TRONG THỜI ĐẠI NGÀY NAY

3.1. Lựa chọn mô hình CNH

Lịch sử CNH thế giới chứng kiến nhiều mô hình, trong đó nổi bật là:

- *Mô hình CNH cổ điển* tuy tạo ra các nước công nghiệp phát triển nhất ngày nay, nhưng phải kéo dài hàng trăm năm nên đã không còn được nêu ra làm bài học nữa.
- *Mô hình CNH XHCN kiểu KHHTT*: đã sụp đổ, cho một loạt bài học kinh nghiệm thể chế cần phải tránh.
- *Mô hình CNH thay thế nhập khẩu* đã bộc lộ hết những yếu điểm cơ bản và không còn sức hấp dẫn nữa.
- *Mô hình CNH hướng về xuất khẩu*, một số nước áp dụng thành công, những tấm gương Đông Á khiến cả thế giới ngưỡng mộ đã lôi kéo các nước đang phát triển đi theo như một trào lưu, hứa hẹn nhiều triển vọng.

TIẾP CẬN XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

III. CNH HÓA TRONG THỜI ĐẠI NGÀY NAY

Việt Nam đã lựa chọn một chiến lược nghiêng nhiều hơn về phía mô hình CNH hướng về xuất khẩu; nhưng

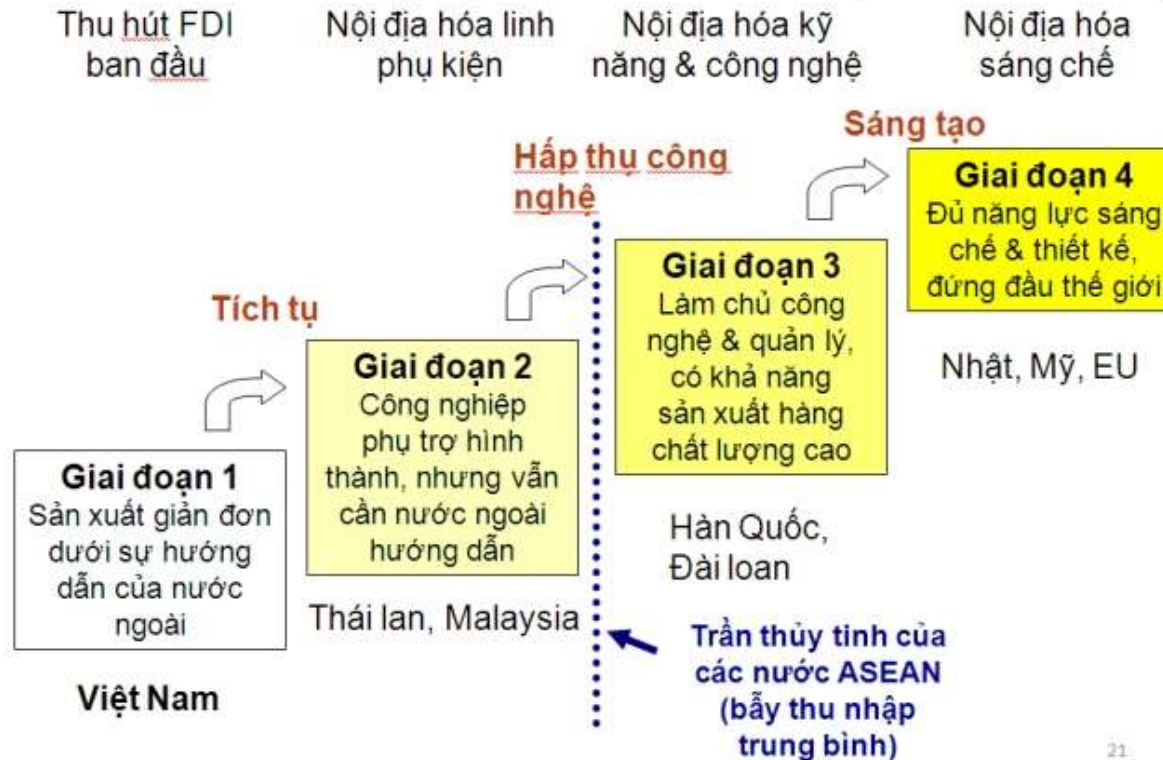
- Chính sách chưa nhất quán phục vụ chiến lược CNH hướng về XK;
- Xuất hiện tình trạng “nhị nguyên” trong CN: FDI \longleftrightarrow CN Quốc gia
- *Ý tưởng về một mô hình CNH mới: CNH theo hướng hội nhập quốc tế.*

Đại hội XII: “Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước tiến hành qua ba bước: tạo tiền đề, điều kiện để công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; và nâng cao chất lượng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trong 5 năm tới, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

TIẾP CẬN XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

4 nấc thang về CNH của K. Ohno

VN ở đâu trong quá trình CNH (K. Ohno, VDF)



Việt Nam mới đang ở giai đoạn 1 của quá trình công nghiệp hóa

TIẾP CẬN XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

III. CNH HÓA TRONG THỜI ĐẠI NGÀY NAY

3.2. Định hướng cơ cấu và giải pháp

- Về cơ cấu ngành và cơ cấu vùng trong quá trình CNH: khi chuyển sang kinh tế thị trường, chúng ta chưa đồng thời chú ý đủ mức đến “chính sách công nghiệp” như các nền kinh tế thị trường thời kỳ họ tiến hành CNH. Vì vậy, vẫn còn đó những câu hỏi:

- + Phát triển nông nghiệp như thế nào và đến đâu? Vấn đề an ninh lương thực giải quyết theo cách nào?
- + Chính sách công nghiệp trong giai đoạn tới như thế nào? Lực lượng nào là quyết định và các chính sách thúc đẩy ra sao?
- + Ý nghĩa của việc xây dựng một nền công nghiệp cơ khí hiện đại của quốc gia như thế nào?
- + Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (Cách mạng công nghiệp 4.0) sẽ có tác động như thế nào tới CNH, HĐH và cơ cấu công nghiệp Việt Nam?
- + V.v...

TIẾP CẬN XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

III. CNH HÓA TRONG THỜI ĐẠI NGÀY NAY

3.2. Định hướng cơ cấu và giải pháp (tiếp)

Hiện nay, thế giới có 11/221 nước có quy mô dân số trên 100 triệu người, 23 nước dân số trên 60 triệu người và 53 nước có dân số trên 20 triệu người (số liệu 2015). Việt Nam với hơn 90 triệu dân, đứng thứ 13 thế giới, thứ 8 châu Á và thứ 3 trong ASEAN. Việc lưu ý tới yếu tố dân số là hết sức cần thiết bởi những đặc điểm kinh tế, xã hội, truyền thống văn hóa và lịch sử và quy mô dân số có ý nghĩa rất đặc biệt trong việc tìm kiếm mô hình phát triển và cơ cấu kinh tế trong mỗi giai đoạn nhất định, nhằm xây dựng nền kinh tế hiện đại và bảo vệ đất nước.

TIẾP CẬN XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

IV. MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ DỰ THẢO ĐỀ ÁN KẾ HOẠCH CƠ CẤU LẠI NGÀNH CÔNG NGHIỆP

1. Kết cấu:

Bản thảo Đề án gồm 53 trang, gồm 6 phần:

- (1) Bối cảnh và sự cần thiết
- (2) Căn cứ pháp lý
- (3) Phát triển công nghiệp VN: những thành tựu, điểm nghẽn và nguyên nhân
- (4) Những yếu tố tác động tới phát triển các ngành công nghiệp VN trong thời gian tới
- (5) Kế hoạch cơ cấu lại ngành công nghiệp VN giai đoạn 2016-2020; và
- (6) Phụ lục: Các nhiệm vụ cụ thể thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành công nghiệp VN giai đoạn 2016-2020.

Kết cấu Báo cáo như vậy là đảm bảo logic.

TIẾP CẬN XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

IV. MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ DỰ THẢO ĐỀ ÁN KẾ HOẠCH CƠ CẤU LẠI NGÀNH CÔNG NGHIỆP

2. Nội dung

Bản báo cáo đã đạt được những kết quả (ưu điểm) là:

- *Thứ nhất*, đã có những nhận xét, đánh giá về các mặt thành tựu (7 điểm) và hạn chế (12 điểm – “điểm nghẽn”) về cơ bản là sát hợp với tình hình thực tế. Báo cáo nêu 5 nguyên nhân khách quan và 9 nguyên nhân chủ quan gây ra các “điểm nghẽn”. Số liệu phân tích tình hình khá phong phú.
- *Thứ hai*, báo cáo đã phân tích 5 loại nhân tố chủ yếu tác động tới phát triển các ngành công nghiệp VN trong thời gian tới, về cơ bản đã điếm mặt đủ vị các vấn đề cần phải đặt ra để tính toán, suy xét cho việc thực hiện KH cơ cấu lại ngành CN VN giai đoạn 2016-2020.
- *Thứ ba*, báo cáo đã nêu các quan điểm, mục tiêu, 8 nhóm giải pháp và 27 nhiệm vụ cụ thể của 7 nhóm giải pháp để thực hiện KH cơ cấu lại ngành CN VN giai đoạn 2016-2020. Đồng thời xác định cách thức tổ chức thực hiện (phân công các bộ/ngành, địa phương).

TIẾP CẬN XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

IV. MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ DỰ THẢO ĐỀ ÁN KẾ HOẠCH CƠ CẤU LẠI NGÀNH CÔNG NGHIỆP

3. Một vài ý kiến thảo luận

(1) Về số liệu đánh giá tình hình: Mặc dù khá đầy đủ, chi tiết, nhưng có lẽ nên thu thập, tính toán bổ sung thêm các số liệu sau:

- Tình hình phát triển công nghiệp chế biến: tỷ trọng trong CN, trong GDP, trình độ công nghệ, phần của cả nền kinh tế và phần của riêng DN Việt Nam (không tính FDI) cụ thể như thế nào? Bằng bao nhiêu?

- Khu vực các DN công nghiệp nói chung và chia theo các hình thức sở hữu đã đầu tư bao nhiêu cho R+D?

(2) Phân tích kỹ nguyên nhân cốt lõi, quyết định việc CPH, thực hiện cơ cấu lại công nghiệp còn chậm và chưa quyết liệt?

(3) Quan điểm, định hướng của Kế hoạch cơ cấu lại ngành công nghiệp VN giai đoạn 2016-2020 được xác định là tập trung vào xử lý một số điểm nghẽn lớn trong phát triển công nghiệp thời gian qua là đúng, nhưng có lẽ nên thêm (nhấn mạnh) là trên một cách nhìn dài hạn, có tính chiến lược, “xử lý một số điểm nghẽn lớn trong phát triển công nghiệp thời gian qua” là để “đổi mới mô hình tăng trưởng”, để tạo cơ sở nền móng mới cho một thời kỳ phát triển mới!

(4) Thời gian đến 2020 chỉ còn 3,5 năm, nên số lượng các giải pháp và các nhiệm vụ cụ thể của các nhóm giải pháp có thể là quá dài, quá toàn diện, chưa đúng với tinh thần “xử lý một số điểm nghẽn lớn”. Vì thế, có thể cân nhắc rút bớt được không?



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

Thangbt_dsi@mpi.gov.vn

butatha@yahoo.com.vn

0912215478